

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CON CUÔNG
TỈNH NGHỆ AN**

Bản án số: 18/2019/HS-ST

Ngày 25/4/2019

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CON CUÔNG, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lữ Thị Dung

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Ngô Minh Hạnh

Bà Võ Thị Hồng Long

- Thư ký phiên tòa: Ông Ngân Mai Quỳnh, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Con Cuông tham gia phiên tòa
- Ông Võ Trọng Thắng - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 4 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 12/2019/TLST - HS ngày 04 tháng 4 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2019/QĐXXST - HS ngày 10 tháng 4 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Minh H - Sinh ngày 26/6/1998**; Giới tính: Nam.

Nơi đăng ký NKTT và chỗ ở hiện nay: T2/9, xã BK, huyện CC, tỉnh Nghệ An;
Nghề nghiệp: Lao động tự do; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo : Không; Trình độ học vấn: 09/12; Con ông: Trần Đình Th và bà Vũ Thị D (Đã chết); Anh, chị, em ruột: Có 02 người, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình; Vợ, con: Chưa có. Tiền sự: Không.

Tiền án: Ngày 27/4/2018 bị Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xử phạt 04 tháng tù về tội: “Trộm cắp tài sản” chấp hành xong hình phạt ngày 01/10/2018

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 13/3/2019 đến ngày 16/3/2019 chuyển tạm giam – Có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại: Chị Trần Thị H – Sinh năm 1977- Trú tại: Thôn LT, xã BK, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An – Có mặt.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Chị Đậu Thị T – Sinh năm 1979- Trú tại: X8, xã ĐS, huyện AS, tỉnh Nghệ An – Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ

án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 10 giờ 30 phút, ngày 12/3/2019, bị cáo Trần Minh H đi bộ đến nhà chị Trần Thị H, trú tại thôn LT, xã BK, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An để mượn bật lửa, thấy cửa cổng mở, H đi vào trong nhà thấy cửa cửa buồng đã khóa. Nhưng không có ai ở nhà, nên H nảy sinh ý định trộm cắp tài sản để lấy tiền tiêu xài cá nhân, H dùng cả hai tay cạy thanh nhôm giữ chốt khóa cửa buồng bung ra rồi đẩy cửa đi vào, H nhìn thấy có 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Realme vỏ màu xanh để trên bàn học cạnh giường ngủ, Trần Minh H liền lấy điện thoại cất vào trong túi quần rồi tiếp tục quan sát xung quanh thấy có 01(một) chiếc két sắt để bên trong cửa buồng. H tìm thấy chìa khóa két sắt để ở trong ngăn kéo tủ gỗ nên lấy ra mở két sắt thấy bên trong két có hộp đựng nhẫn bằng nhựa màu đỏ, mở hộp nhựa ra thấy có 01 chiếc nhẫn hình tròn vàng 9999, trên nhẫn có ký hiệu “Kim Thành Huy”, nên H đã lấy chiếc nhẫn đeo vào ngón tay rồi đóng khóa két lại cất chìa khóa ở chỗ cũ, sau khi lấy trộm tài sản, Trần Minh H đi bộ ra vườn mía gần nhà chị H thì gặp chị H, lúc này chị H yêu cầu H bỏ tài sản trong túi quần ra, H nói: “*Chiếc điện thoại cháu lấy của dì*” và mang chiếc điện thoại trộm được đưa cho chị H xem, chị H hỏi H: “*Chiếc nhẫn của dì mô*” thì H trả lời: “*Cháu không lấy*”. Sau đó chị H nói với H mang chiếc điện thoại trộm được lên công an đầu thú nhưng H không đi. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày 12/3/2019, Trần Minh H đi bộ ra quốc lộ 7 và bắt xe khách xuống hiệu vàng Thành Đào ở xã Đình Sơn, huyện Anh Sơn, tỉnh Nghệ An và bán chiếc nhẫn vàng với giá 3.500.000 đồng (Ba triệu năm trăm ngàn đồng) cho chị Đậu Thị T. H mang số tiền đó đi và tiêu xài cá nhân hết 1.792.000 đồng (một triệu bảy trăm chín mươi hai ngàn đồng) còn lại 1.708.000 đồng (Một triệu bảy trăm linh tám ngàn đồng). Ngày 13/3/2019, nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật nên Trần Minh H mang số tiền còn lại và chiếc điện thoại trộm được đến Cơ quan Công an huyện Con Cuông để đầu thú.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 05 ngày 15/3/2019 của Hội đồng định giá tài sản UBND huyện Con Cuông đã kết luận giá trị chiếc di động nhãn hiệu Realme tại thời điểm trộm cắp tài sản là 1.400.000 đồng (Một triệu bốn trăm ngàn đồng) và chiếc nhẫn vàng 9999 có giá trị 3.750.000 đồng (Ba triệu bảy trăm năm mươi ngàn đồng). Tổng số tiền mà H lấy trộm là 5.150.000 đồng (năm triệu một trăm năm mươi ngàn đồng).

Về vật chứng vụ án: Ngày 13/3/2019, Trần Minh H đã tự nguyện giao nộp cho cơ quan Điều tra Công an huyện Con Cuông 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Realme và số tiền 1.708.000 đồng do bán chiếc nhẫn của chị H mà có. Ngày 27/3/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện con Cuông đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho người bị hại chị Trần Thị H 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Realme và số tiền 1.708.000 đồng.

Về trách nhiệm dân sự: Ngày 27/3/2019, gia đình bị cáo Trần Minh H đã bồi thường cho chị Trần Thị H số tiền 2.040.000 đồng. Người bị hại không có yêu cầu gì thêm.

Cáo trạng số 17/VKS - HS ngày 04/4/2019 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An đã truy tố bị cáo Trần Minh H về tội “ Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận tội và xin giảm nhẹ hình phạt. Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Con Cuông giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự 2015 xử phạt bị cáo Trần Minh H mức án tù từ 09 tháng đến 12 tháng tù; bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo, lời khai của những người tham gia tố tụng khác có trong hồ sơ vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có khiếu nại về hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên là hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa và lời khai tại hồ sơ là thống nhất, phù hợp với lời khai của người bị hại, vật chứng thu giữ, và các chứng cứ, tài liệu có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 10 giờ 30 phút, ngày 12/3/2019, tại nhà của chị Trần Thị H, ở thôn LT, xã BK, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An, bị cáo Trần Minh H đã có hành vi lén lút lấy trộm 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Realme có giá trị là 1.400.000 đồng và 01 chiếc nhẫn hình tròn, vàng 9999, trên nhẫn có ký hiệu “Kim Thành H” có giá trị là 3.750.000 đồng của chị Trần Thị H. Tổng giá trị tài sản bị cáo Trần Minh H lấy trộm là: 5.150.000 đồng (*Năm triệu một trăm năm mươi ngàn đồng*).

Hành vi của bị cáo Trần Minh H đã thực hiện vi phạm khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố là có căn cứ.

[3] Xét tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo: Vụ án thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an, an toàn xã hội, gây tâm lý hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân. Bị cáo có một tiền án về tội “trộm cắp tài sản” chưa được xoá án. Lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm, là tình tiết tăng nặng quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Chứng tỏ bị cáo liều lĩnh coi thường pháp luật nên cần phải xử phạt thật nghiêm để răn đe, cải tạo giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Nhưng xét sau khi phạm tội bị cáo đã ra đầu thú, thành khẩn khai báo, bồi thường thiệt hại, người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Đối với chị Đậu Thị T, người đã mua 01 chiếc nhẫn hình tròn, vàng 9999, trên nhẫn có ký hiệu “Kim Thành Huy” của Trần Minh H nhưng quá trình mua bán chị Tuyết không biết chiếc nhẫn đó là do H trộm cắp mà có nên không đủ cơ sở để truy cứu trách nhiệm hình sự đối với chị Tuyết về hành vi: “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*”. Về trách nhiệm dân sự chị Tuyết không có yêu cầu gì.

[5] Về vật chứng: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Realme và số tiền 1.708.000 đồng Cơ quan CSĐT Công an huyện Con Cuông đã trả lại cho chị Trần Thị H là đúng quy định pháp luật. Về trách nhiệm dân sự, người bị hại không có yêu cầu gì thêm nên miễn xét.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 135 BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tuyên bố: Bị cáo Trần Minh H phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Xử phạt bị cáo Trần Minh H 09 (Chín) tháng tù . Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 13/3/2019.

Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 BLTTHS 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Trần Minh H phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có

quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản sao bản án, hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh NA;
- VKSND tỉnh NA;
- VKSND huyện Con Cuông;
- CA huyện Con Cuông;
- Chi cục THADS huyện Con Cuông;
- Bị cáo; người bị hại;
- Lưu hồ sơ –VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà
(đã ký)

Lữ Thị Dung